**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ**

**- Nhánh 2: Tuần 23: Động vật sông dưới nước**

*1 Tuần : Từ ngày 24/ 02 - 28/ 02/ 2025*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **HĐ**  **Thứ** | **Thứ 2** | | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **- ĐÓN TRẺ, CHƠI**  **-TDS** | - Cô đến sớm vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ. Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động, nhắc trẻ chào hỏi, cất đồ dùng đúng nơi quy định  Trẻ chơi theo ý thích  - TDS': Tập theo nhạc chủ đề bài: “ cá vàng bơi”  - Điểm danh trẻ | | | | | |
| **HOẠT ĐỘNG HỌC** | **LVPTNT**  **KPKH**  Khám phá một số con vât  sống dưới nước | **LVPTTC**  **VĐCB:**  - Chạy liên tục 150m  **TCVĐ:** Đá bóng vào gôn | | **LVPTNT**  **LQVT.**  Đếm đến 9, nhận biết nhóm có số lượng 9.  Nhận biết số 9 | **LVPTNN**  **Thơ:**  **Đề tài**: Nàng tiên ốc  *(Phan Thị Thanh Nhàn)* | **LVPTTM**  **ÂN:**  VĐTTTC: Cá vàng bơi *( Hà Hải )*  - NH: Cò lả ( *DCQH bắc ninh* )  TC: Khiêu vũ |
| **CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC** | **- Góc đóng vai**: Cửa hàng hải sản, nấu ăn.  **- Góc nghệ thuật**: Hát các bài hát về chủ đề.  Vẽ, nặn, cắt, xe dán, làm các con vật sống dưới nước từ nguyên vật liệu.  **\* Góc khoa học và toán:** Tách - gộp các đối tượng trong phạm vi 9. Tìm đúng số lượng. Trẻ gọi tên, phân loại, đếm số lượng con vật nuôi trong gia đình  **- Góc sách truyện:** Đọc thơ, xem truyện tranh, kể chuyện theo tranh....  **- Góc xây dựng :** Xây ao cá , lắp ghép các kiểu chuồng trại. | | | | | |
| **CHƠI NGOÀI TRỜI** | HĐCMĐ: Quan sát con ốc, con cua, con cá, dạo chơi làm vệ sinh môi trường, vật chìm nổi  TCDG: Mò cua bắt ốc, mèo đuổi chuột, thả đỉa ba ba, Bắt chước tiếng kêu các con vật, bóng tròn to.  Chơi tự do: Trẻ chơi với NVL, đồ chơi ngoài trời | | | | | |
| **ĂN , NGỦ** | - Nhắc nhở trẻ mời cô, mời bạn trước khi ăn  - Rèn luyện cho trẻ kỹ năng rửa tay, lau mặt đúng thao tác  - Sau khi ăn phải vệ sinh răng miệng sạch sẽ  - Rèn trẻ có nề nếp trong giờ ngủ, ngủ ngon giấc.. | | | | | |
| **HOẠT ĐỘNG CHIỀU** | - Thực hiện vở chủ đề. (Trang 29 - 31)   * Chơi tự do ở các góc   - VS-TT | - Giao lưu trò chơi: Bịt mắt bắt vịt  - Chơi tự do ở các góc  - VS-TT | | - Thực hiện vào vở thủ công.  (Trang 10 )  - CTD ở các góc  - VS-TT | - Thực hiện vào vở BT chữ cái  (Trang 22 - 24)  - Chơi tự do ở các góc  - VS-TT | - Vệ sinh nhóm lớp.VS tay, mặt  - Nêu gương cuối tuần  - VS-TT |

**I: THỂ DỤC SÁNG**

**Tập kết hợp bài hát:** “cá vàng bơi”

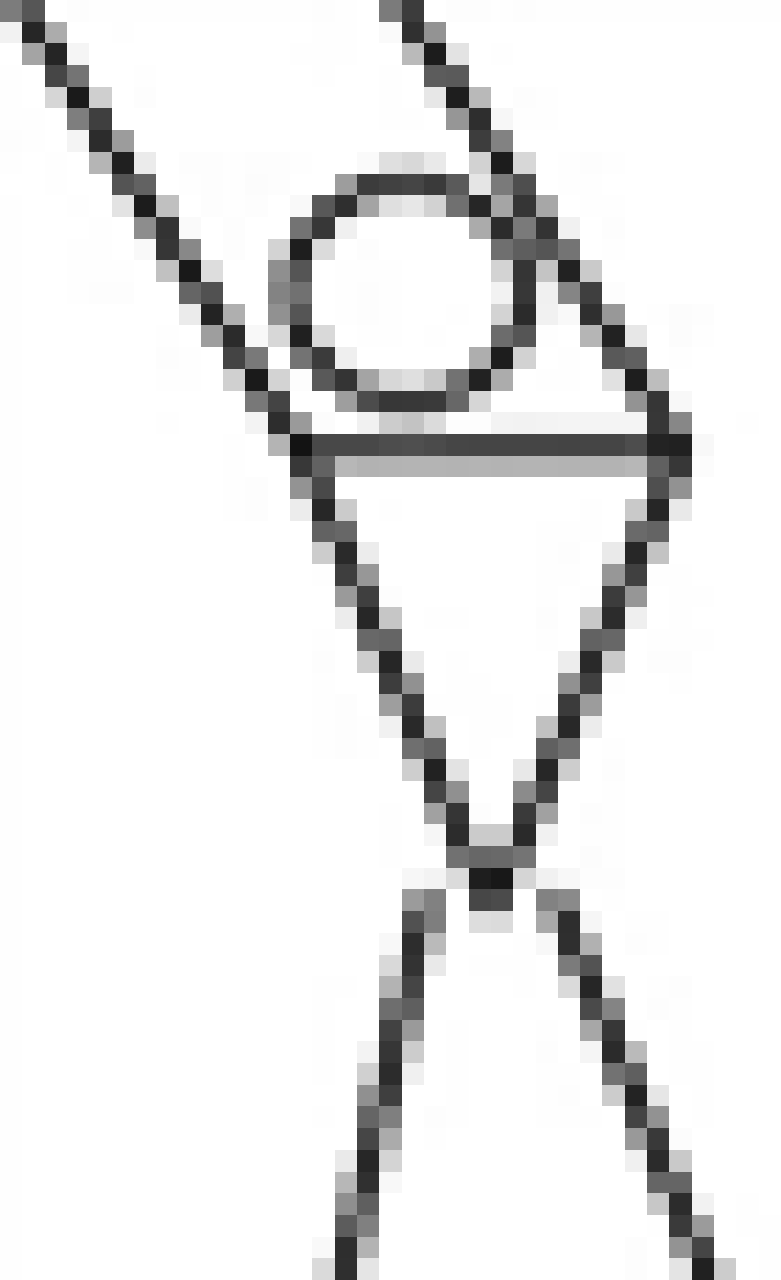
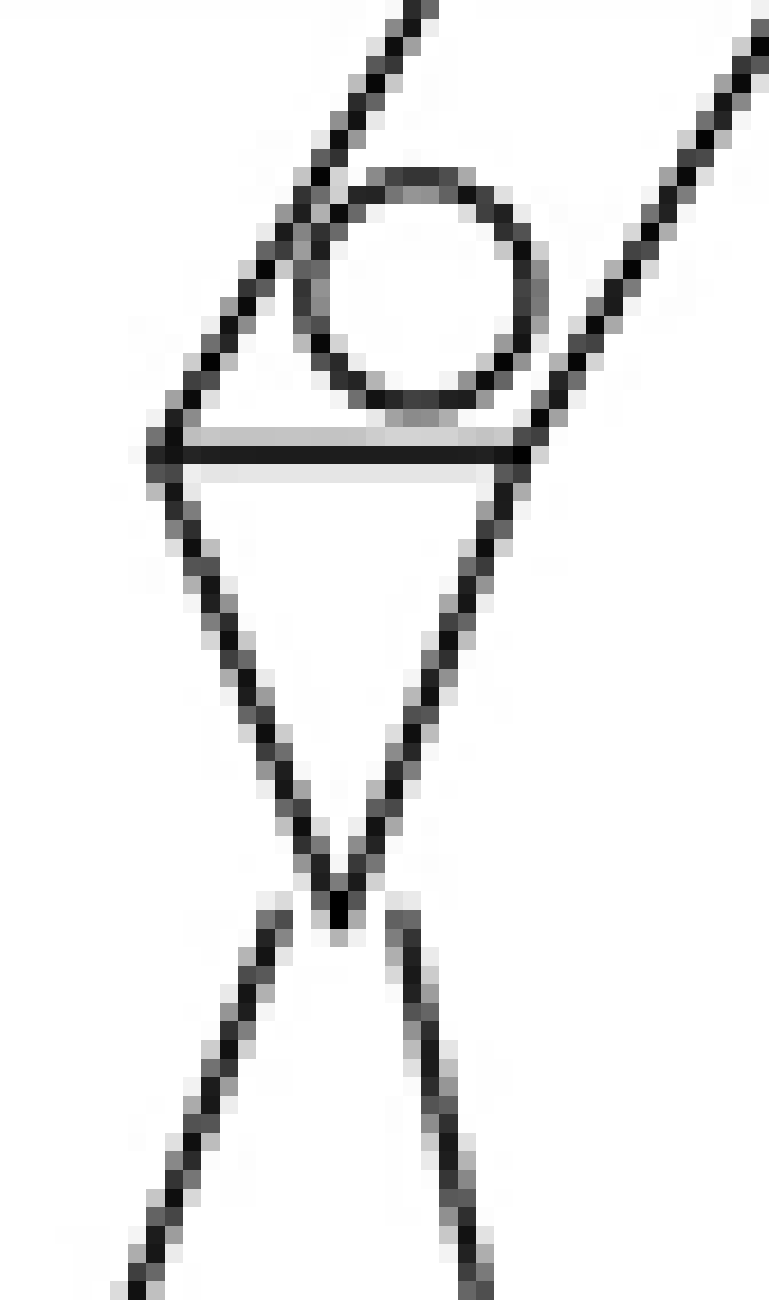
**\*. Tiến trình hoạt động**

**a**. ***Khởi động:***Trẻ nghe nhạc đi từ trên lớp xuống sân kết hợp các kiểu chân.

( Đi thường, nhón gót, đi bằng mũi bàn chân, đi bằng lòng bàn chân, đi khom lưng, đi thường). Cho trẻ chạy về hàng dàn thành 3 hàng ngang.

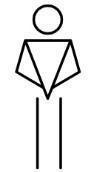
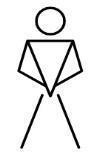
***b. Trọng động:***

- ĐT1: Tay: Hai tay đưa chếch 2 bên

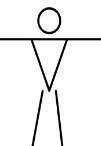
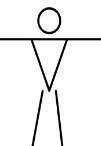
CB- 4                      1                2                   3 4

- ĐT Bụng: 1 tay chống hông, 1 tay đưa qua đầu

 ***         *** 

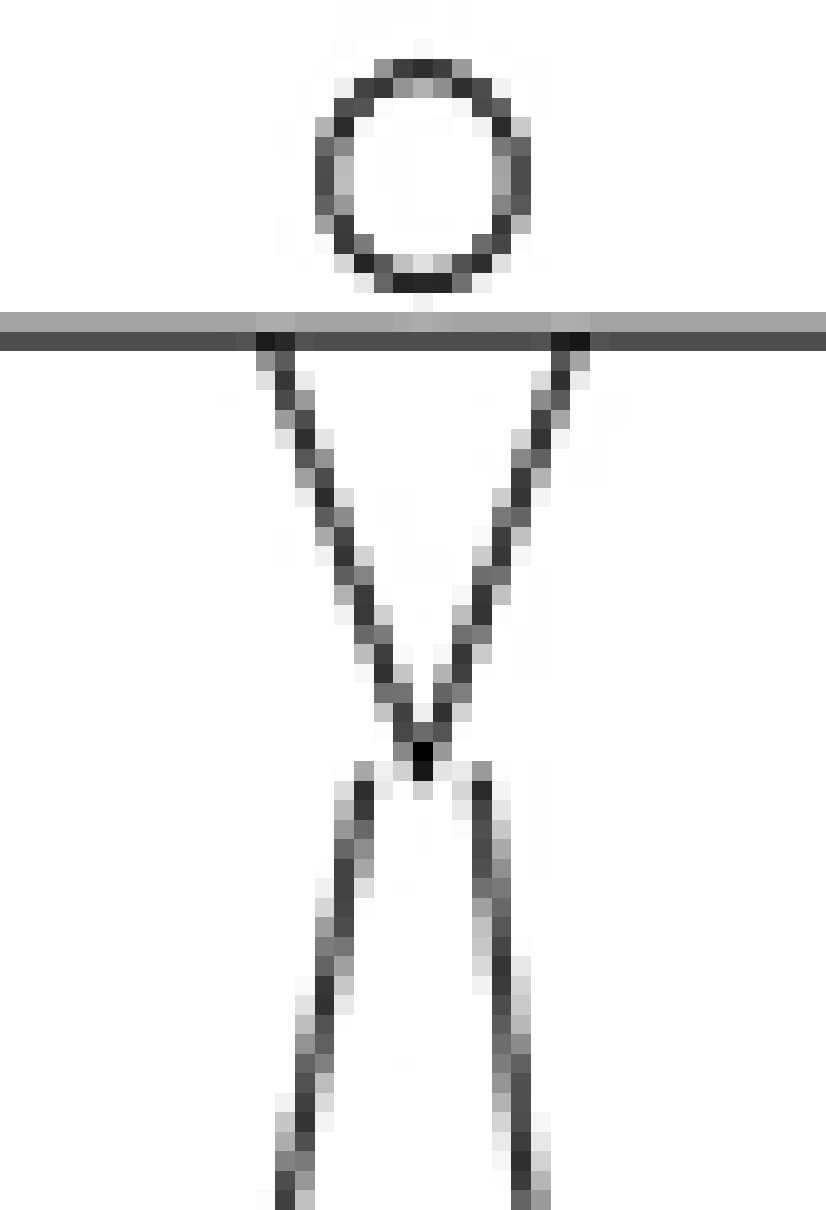
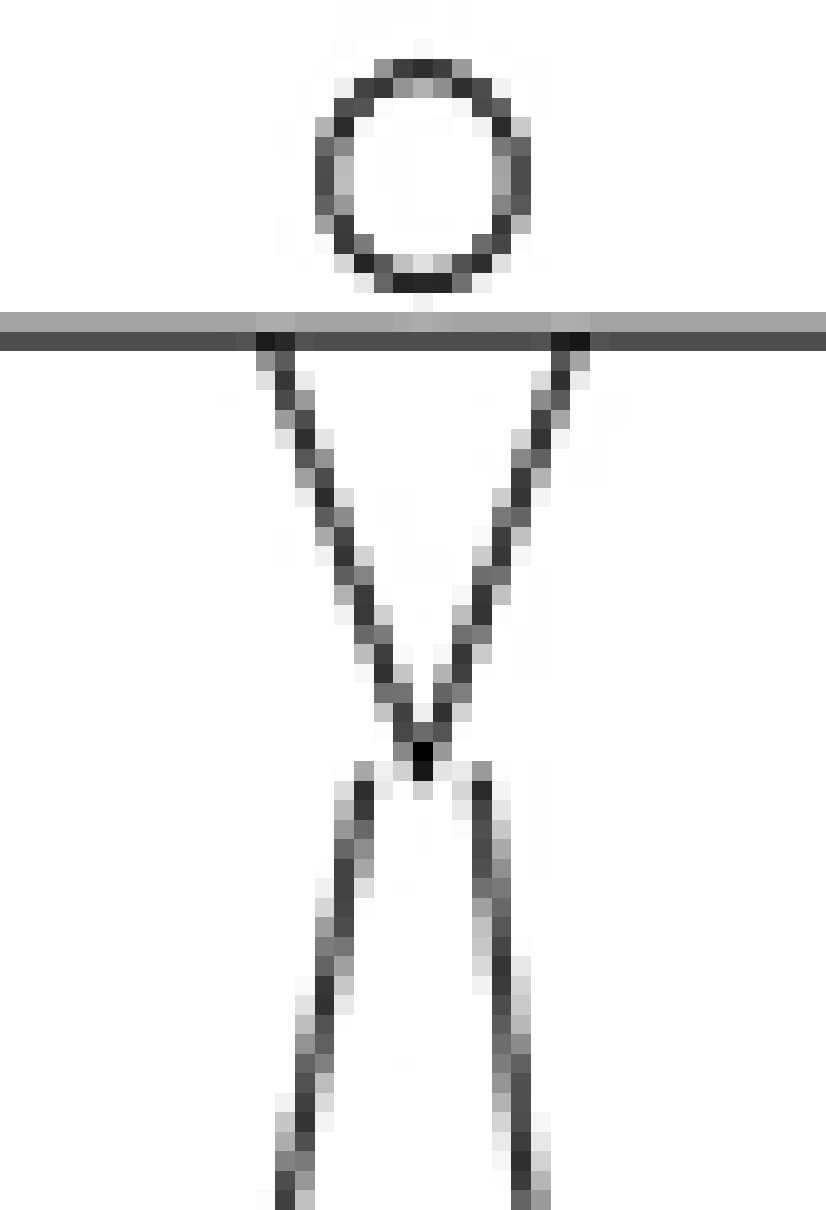
     CB- 4         1                2          3         4

- ĐT Chân: 2 tay đưa sang ngang rồi đưa về phía trước, chân khuỵu gối

 CB- 4       1                 2                3 4

- Động tác  nhảy bật bằng 2 chân

 CB- 4 1                2                3       4

c. Hồi tỉnh: Cho trẻ đi nhẹ 2 vòng vào lớp.

**\*. Điểm danh: Trẻ theo phần mềm trên hệ thống**

**II, KẾ HOẠCH CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở  CÁC GÓC**

**Nhánh 2: Tuần 23: Động vật sông dưới nước**

*1 Tuần : Từ ngày 24/ 02 - 28/ 02/ 2025*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tổ chức HĐ** |
| **\* Góc đóng vai:**  Cửa hàng hải sản, nấu ăn. | - Trẻ biết thể hiện vai người nấu ăn, người bán và người mua hàng. | - Bàn ghế, bộ đồ nấu ăn, các loại thực phẩm rau xanh, hoa quả, hải sản; tom cua cá.... | **HĐ1.Thoả thuận và bàn bạc trước khi hoạt động**  - Cô cho trẻ hát bài “ Gà trống mèo con và cún con”.  -Trò chuyện với trẻ về các con vật nuôi trong gia đình.  - Cô giới thiệu các góc chơi  - Cho trẻ lấy ký hiệu về góc chơi  **HĐ2.Quá trình hoạt động.**  Cô bao quát hướng dẫn trẻ chơi.  + Nhập vai chơi cùng trẻ, giúp trẻ liên kết nhóm chơi.  **HĐ3:Kết thúc hoạt động:**  - Cô đi từng nhóm chơi cho trẻ nhận xét vai chơi. Cô nhận xét bổ sung  - Cho trẻ thăm quan nhóm tạo ra sản phẩm đẹp.  - Cho trẻ hát bài: “Gà trống mèo con và cún con”.  -Trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi. |
| **\* Góc XD- lắp ghép**  - Xây dựng ao cá.  - Lắp ghép các kiểu chuồng trại. | - Trẻ biết sử dụng một số nguyên vật liệu như gạch, đồ chơi lắp ghép …để tạo thành mô hình vườn ao chuồng  -Trẻ biết lắp ghép các kiểu chuồng vật nuôi… | - Gạch, đồ chơi lắp ghép, các con vật hải sản. các loại cây rau… |
| **Góc khoa học và toán**  - Tách - gộp các đối tượng trong phạm vi 9. - Tìm đúng số lượng. Trẻ gọi tên, phân loại, đếm số lượng con vật nuôi trong gia đình | - Biết tách gộp nhóm đối tượng trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau.  - biết tìm số lượng tương ứng.  - Trẻ biết phân loại các loại hải sản theo từng đặc điểm | - Que tính, thẻ số chơi tách gộp, gắn số lượng tương ứng.  - Tranh lô tô các con vật nuôi |
| **Góc sách truyện**  Đọc thơ, xem truyện tranh, kể chuyện theo tranh.... | - Biêt giở sách xem và hiểu nội dung bức tranh.  - Biết kể lại truyện theo tranh minh họa | - Tranh truyện thơ theo chủ đề. |
| **\* Góc nghệ thuật**  - Hát các bài hát về chủ đề.  - Vẽ, nặn, cắt, xe dán, làm các con vật sống dưới nước từ nguyên vật liệu. | - Trẻ biết sử dụng những kỹ năng đã học để tạo ra sản phẩm. Biết liên kết với nhóm chơi bán hàng để bán các sản phẩm của mình làm ra.  - Trẻ mạnh dạn tham gia hát múa. | - Giấy, bút, màu,  Kéo, đất nặn các loại nguyên vật liệu: lá, vỏ sò, ống sữa.....  -Trống lắc, xắc xô, phách gõ, đàn |

***Thứ 2 ngày 24 tháng 02 năm 2025***

**\*. ĐÓN TRẺ, CHƠI TỰ CHỌN, THỂ DỤC SÁNG**

- Cô đến sớm vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ. Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động, nhắc trẻ chào hỏi, cất đồ dùng đúng nơi quy định

Trẻ chơi theo ý thích

- TDS': Tập theo nhạc chủ đề bài: “cá vàng bơi”

-  Cô điểm danh trẻ theo số gọi tên trên phần mềm hệ thống

**\*. HOẠT ĐỘNG HỌC**

**LVPTNT**

**KPKH:**

**Khám phá một số con vât**

**sống dưới nước**

**I. Mục đích – yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ biết đặc điểm riêng, cấu tạo, môi trường sống, vận động, ích lợi của con cá, con tôm, con cua.

- Trẻ biết so sánh sự giống và khác nhau của con cá và con cua.

**2. Kỹ năng**

- Rèn kỹ năng quan sát, so sánh theo đặc điểm cấu tạo riêng của từng loại cá

- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

- Phát triển ở trẻ khả năng chú ý, ghi nhớ có chủ định.

**3. Thái độ**

**-**Giáo dục trẻ bảo vệ môi trường, không vứt rác xuống sông, suối, ao hồ.

- Giáo dục vệ sinh, dinh dưỡng cho trẻ.

- Trẻ tích cực tham gia vào hoạt động.

**II. Chuẩn bị**

|  |  |
| --- | --- |
| **Chuẩn bị của cô** | **Chuẩn bị cho trẻ** |
| <https://www.youtube.com/watch?v=Q97Xb1rlGEU>  video về các con vật ở đại dương.  **Slide 1**: Con cá, món ăn từ cá, một số con các nước ngọt và một số con cá nước mặn  **Slide 2**: Con Tôm, một số loại tôm, món ăn từ tôm.  **Slide 3:** Con cua,một số loại cua, món ăn từ cua.  **Slide 4**: Hình ảnh môi trường sống bị ô nhiễm bởi rác thải và môi trường sống được bảo vệ sạch đẹp  - Câu đố về các con vật sống dưới nước | - Tâm lý thoải mái  - 4 tranh (Các tranh khác nhau) in hình ảnh về đại dương, các sinh vật sống.  - 4 bàn hộp để hoạt động nhóm  - 3 chuông để chơi trò chơi  - 3 chiếc hộp chứa rất nhiều các con vật tôm, cá, cua bằng nhựa |

**III. Tiến trình hoạt động**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Dự kiến hoạt động của trẻ** |
| ***1:  Gây hứng thú (4-5p)***  **Trò chơi “Ghép tranh”**  - Cô chia trẻ ra làm 4 nhóm, mỗi nhóm sẽ nhận một rổ đồ dùng( 4 bức tranh về đại dương đã được cô cắt thành các miếng ghép)  - Cô hướng dẫn HS tham gia chơi. HS sẽ cùng nhau làm việc nhóm, góp ý, thảo luận để sắp xếp các miếng ghép thành bức tranh hoàn chỉnh.  Nhóm nào hoàn thành bức tranh đầu tiên sẽ là nhóm chiến thắng.  - Khuyến khích học sinh tham gia nhiệt tình, sôi nổi.  \* *Giáo viên đặt câu hỏi:*  - Bức tranh của nhóm các con vẽ về cái gì?  - Các con nhìn thấy những gì trong bức tranh?  - Đoán xem ở đâu?  - Các bức tranh có đẹp không?  *Giáo viên dẫn dắt vào vấn đề*: Đại dương là một nơi rộng lớn, sâu sắc và bí ẩn, nơi đa dạng về loài động vật sinh sống. Hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu về đại  dương bí ẩn nhé!  **2. Khám phá. ( 20-25p)**  **HĐ1: Khám phá đại dương**  Cho trẻ xe video:  <https://www.youtube.com/watch?v=Q97Xb1rlGEU>  *GV đặt câu hỏi cho trẻ*  - Các con xem video về gì nhỉ?  - Có những sinh vật nào các con được xem?  - Các con thấy dưới đại dương có nhiều loại sinh vật không?  - Các con còn biết sinh vật nào khác nữa không?  - Sinh vật nào các con yêu thích nhất!  **HĐ2: Khám phá các con vật ( Tôm cua, cá)**   - *Cô cho trẻ chơi cùng cô màn ảo thuật*: Úm ba la mở ra.  - Các con thấy gì nào?( cô làm ảo thuật 3 lần ra 3 lọ chứa 3 loại khác nhau)  - À trên đây cô có 3 bể có chưa 3 con vật là con cá, con tôm và con cua.  - Hôm nay, cô và các con cùng nhau quan sát thật kỹ xem chúng có đặc điểm như thế nào nhé.  *\* Cô tặng mỗi tổ 1 con vật để quan sát*  - **Tổ 1**: Tìm hiểu con cá  - **Tổ 2**: Tìm hiểu con cua  **- Tổ 3**: Tìm hiểu con tôm  - Thời gian thảo luận cho các tổ là 4 phút.  - Thời gian thảo luận đã hết cô mời Tổ 1 nêu lên nhận xét của mình nào?  **\* Tổ 1: Con cá**  - Cá có đặc điểm gì?  - Phần đầu cá có những bộ phận gì?  - Phần thân cá thì sao?  - Cá sống ở đâu?  - Cá thở bằng gì?  - Cá bơi được nhờ cái gì?  =>*Cô khái quát lại qua hình ảnh trên máy:*  + Con cá gồm 3 phần: đầu - thân – đuôi.  + Đầu có mắt - miệng – mang, thân có vây – vẩy.  + Cá bơi bằng vât và đuôi, thở bằng mang.  + Một số loài cá sống ở môi trường nước ngọt, còn có loài cá sống ở môi trường nước mặn. Con cá là thực phẩm cung cấp chất đạm.  *- Cho trẻ kể tên một số loài cá*  - Cô cho trẻ quan sát hình ảnh một số loài cá, và xem video quá trình lớn lên của cá.  - Con cá có ích lợi gì?  - Kể tên một số món ăn chế biến từ cá?  - Cho trẻ quan sát hình ảnh một số món ăn chế biến từ cá.  *=> Giáo dục dinh dưỡng sức khỏe cho trẻ*: cá là loài động vật cung cấp rất nhiều chất đạm cho cơ thể, các con nhớ ăn cá để cho cơ thể khỏe mạnh nhé.  **\* Tổ 2: Con tôm**  - Cô mời tổ 2 nếu lên nhận xét của tổ mình nào.  Ai có nhận xét về con tôm?  - Tôm có những phần nào? Có hình dáng ntn?   - Con tôm sống ở đâu?  - Con tôm bơi được nhờ cái gì?  *Cô khái quát lại:*Con tôm có hình dáng hơi cong, gồm 3 phần: đầu, thân và đuôi. Đầu con tôm thì có măt, râu, càng. Toàn thân con tôm được bao phủ bởi 1 lớp màng cứng mỏng. Con tôm có chân nhỏ dài, râu gần mắt, bơi lùi rất tài.  - Tôm sống ở ao, hồ, sông, biển. Tôm là nguồn thực phẩm cung cấp chất đạm.  -  Cho trẻ kể tên các loài tôm khác nhau?  - Cho trẻ quan sát hình ảnh một số loài tôm và quá trình lớn lên của tôm.  - Tôm có ích lợi gì?  - Cho trẻ kể tên một số món ăn chế biến từ tôm.   Cho trẻ quan sát hình ảnh một số món ăn chế biến từ tôm.  *=> Giáo dục dinh dưỡng - sức khỏe cho trẻ*: tôm cung cấp rất nhiều chất đạm nên chúng mình nhớ ăn tôm để cho nhanh lớn nhé.  **\* Tổ 3: con cua**  - Cô mời tổ 3 nếu lên trình bày kết quả của tổ mình nào.  - Con có nhận xét về con cua?  - Con cua sống ở đâu?  - Con cua di chuyển được là nhờ cái gì?  *Cô khái quát lại qua hình ảnh trên máy:*  + Con cua có 8 chân, 2 càng, có đặc điểm bò ngang, vỏ cua rất cứng. Cua là nguồn cung cấp chất đạm.  -  Cho trẻ kể tên các loài cua mà trẻ biết.  - Cho trẻ quan sát hình ảnh một số loài cua và quá trình lớn lên của cua.  - Cua có ích lợi gì?  - Cho trẻ kể một số món ăn chế biến từ cua  - Cho trẻ quan sát một số món ăn chế biến từ cua  => *Giáo dục dinh dưỡng- sức khỏe cho trẻ:*  cua cung cấp rất nhiều chất đạm nên các con nhớ ăn cua để cơ thể khỏe mạnh và mau lớn nhé.  **\* So sánh**  **-** Cho trẻ tự so sánh  Cô khái quát lại  **Giống nhau**: Cá, tôm và cua đều là những con vật sống trong môi trường nước.  **Khác nhau** về các bộ phận và cách di chuyển  Về các bộ phận:  + Cá: đầu, mình, vây, đuôi  + Tôm: đầu, mình, chân, đuôi  + Cua: càng, chân, mai  Về cách di chuyên:  + Cá di chuyển bằng vây  + Tôm di chuyển bằng cách bò bằng chân, bơi bằng khua chân  + Cua di chuyển bằng chân  ***-> Cô khái quát lại.***  => Giáo dục trẻ không vứt rác xuống ao hồ, sông suối gây ô nhiễm nguồn nước ảnh hưởng đến môi trường sống của các con vật sống dưới nước.  **HĐ3: \*  Trò chơi**  ***Trò chơi 1: đội nào nhanh hơn***  - Cách chơi: Cô đọc câu đố, hoặc nêu đặc điểm của các con vật. Nhiệm vụ của 2 đội là lắng nghe và dành quyền trả lời thật nhanh bằng cách rung chuông.  - Luật chơi: Đội thắng sẽ có quyền đặt ra cho đội thua 1 câu hỏi bất kì.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi  - Cô nhận xét trẻ sau khi chơi  ***Trò chơi 2: Đôi tay kì diệu***  *- Cách chơi*: Cô có 3 chiếc hộp chứa rất nhiều các con vật tôm, cá, cua bằng nhựa. Nhiệm vụ của các con là đi qua cầu lấy  con vật đúng như yêu cầu của cô và thả vào rổ của đội mình.  *- Luật chơi:* Các bạn không được nhìn mà chỉ sờ bằng tay và lấy con vật ra. Thời gian chơi là 1 bản nhạc. Đội nào lấy được nhiều con vật đúng theo yêu cầu là đội chiến thắng  - Cô cho trẻ chơi trò chơi  - Cô bao quát động viên trẻ. Kiểm tra kết quả, công bố đội chiến thắng.  ***3: Kết thúc: (1-2p)***  Cho trẻ hát bài hát: Tôm cá cua đua tài.  Kết thúc tiết học | **-** Trẻ chia nhómchơi trò chơi   * Thảo luận chơi theo nhóm * Trẻ trả lời theo hiểu biết * Lắng nghe * Chú ý quan sát * Trả lời câu hỏi * Trẻ chơi cùng cô * Trẻ trả lời * Chú ý * Trẻ về tổ để khám phá * Trẻ về đội hình * Trình bày về kết quả nhóm mình khám phá được * Chú ý quan sát * Chú ý quan sát * Trẻ trả lời * Quan sát * Lắng nghe * Trình bày về kết quả nhóm mình khám phá được * Chú ý quan sát * Trẻ trả lời * Quan sát   Lắng nghe   * Trẻ trình bày * Quan sát * Lắng nghe * Cho trẻ tự so sánh * Lắng nghe * Lắng nghe * Lắng nghe   Chơi trò chơi   * Lắng nghe * Trẻ chơi * Trẻ hát và chuyển hoạt động |

**\* CHƠI  Ở CÁC GÓC**

**- Góc đóng vai**: Cửa hàng hải sản, nấu ăn.

**- Góc nghệ thuật**: Hát các bài hát về chủ đề.

Vẽ, nặn, cắt, xe dán, làm các con vật sống dưới nước từ nguyên vật liệu.

**\* Góc khoa học và toán:** Tách - gộp các đối tượng trong phạm vi 9. Tìm đúng số lượng. Trẻ gọi tên, phân loại, đếm số lượng con vật nuôi trong gia đình

**- Góc sách truyện:** Đọc thơ, xem truyện tranh, kể chuyện theo tranh....

**- Góc xây dựng :** Xây ao cá , lắp ghép các kiểu chuồng trại

**\* CHƠI NGOÀI TRỜI**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Hoạt động có mục đích**  **\* QS con ốc**  **2. Trò chơi vận động**  **Mò cua bắt ốc**  **3. Chơi tự do**  **4. kết thúc** | - Cô cho trẻ xúm xít quanh côtrò chuyện  + Hôm nay lớp chúng mình có bạn nào bị ốm không?  + Có bạn nào bị đau chân đau tay không?  + Cô cho trẻ chỉnh chu lại trang phục.  Cô có điều thú vị muốn chúng mình khám phá và tìm hiểu đấy, chúng mình có muốn tham gia không nào?  - Vừa đi cho trẻ vừa hát bài hát đi chơi ra địa điểm quan sát.  - Các con quan sát xem cô chuẩn bị gì cho các con quan sát?  - Các con có nhận xét gì về con ốc?  - Đây là phần gì của con ốc? Vỏ - xoáy  - Phần đầu như thế nào? Phần đuôi thì sao?  - Bên trong có gì? Thịt  - Phần mặt của con ốc có gì đây? Vảy  - Ốc là động vật sống ở đâu?  - Ốc dùng để làm gì?    Cô giới thiệu tên trò chơi: *Mò cua bắt ốc*  - Cô hỏi trẻ cách chơi và luật chơi?  - Cô chính xác lại cho trẻ  - Cách chơi: Cô mời một bạn làm con đỉa đứng ở dưới ao. Cô mời 6 bàn làm người đi xuống dưới ao mò cua bắt ốc và nói: “ Mò cua bắt ốc chẳng thấy đỉa đâu”. Các bạn làm người bắt ốc chú ý quan sát chạy thật nhanh nếu  không thì bị  đỉa bắt. Nếu đỉa được thì phải đổi làm đỉa  - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần.( Sau mỗi lần chơi cô nhận xét, động viên khen trẻ)  - Cô nhận xét động viên trẻ kịp thời     Cô còn nhiều trò chơi nữa như: Ở khu vực này có vòng, còn ở khu vực kia có phấn, đu quay...Bây giờ ai thích chơi ở khu vực nào thì về khu vực đó chơi  - Cô giới hạn khu vực chơi gần nhau để dễ bao quát trẻ  - Khi trẻ chơi cô bao quát chú ý theo dõi để đảm bảo an toàn cho trẻ. Cô cùng chơi với trẻ.  \* Kết thúc: Cô tập trung trẻ, cho trẻ đi rửa tay, xếp hàng, điểm lại sĩ số, cho trẻ vào lớp. |

**\* HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**1. Thực hiện vở chủ đề ( trang 29-31)**

- Cô cho trẻ kê bàn ghế

- cho trẻ lấy vở tập và bút chì bút màu về chỗ ngồi.

- Cô hướng dẫn cách thực hiện

- Cho trẻ thực hành cô bao quát giúp đỡ trẻ.

- Trưng bày sản phẩm

- Nhận xét tuyên dương

**2. Chơi theo ý thích**

**3. Vệ sinh – trả trẻ**

**ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY**

**Kỹ năng:**

**Kiến thức** :

**- Biện pháp:**

-

***Thứ 3  ngày 25 tháng 02 năm 2025***

**\*. ĐÓN TRẺ, CHƠI TỰ CHỌN, THỂ DỤC SÁNG**

- Cô đến sớm vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ. Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động, nhắc trẻ chào hỏi, cất đồ dùng đúng nơi quy định

Trẻ chơi theo ý thích

- TDS': Tập theo nhạc chủ đề bài: “cá vàng bơi”

- Điểm danh trên hệ thống phần mềm

**\*. HOẠT ĐỘNG HỌC**

**Lĩnh vực phát triển thể chất**

**VĐCB:**

**- Chạy liên tục 150m**

**TCVĐ: Đá bóng vào gôn**

**I**. **Mục đích yêu cầu**:

***1. Kiến thức***

-  Trẻ biết phối hợp chân tay để chạy thẳng hướng.

- Trẻ nhớ tên VĐCB

- Trẻ biết thực hiện vận động: “ Chạy chậm liên tục 150m”

- Trẻ biết chơi trò chơi đúng luật

***2. Kỹ năng:***

 -  Rèn sức bền trong khi chạy

- Phát triển các cơ, sự dẻo dai cho cơ thể.

***3. Thái độ:***

- Trẻ yêu thích luyện tập, nhanh nhẹn trong khi vận động.

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia hoạt động .

**II. Chuẩn bị.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Chuẩn bị của cô** | **Chuẩn bị của trẻ** |
| Vẽ 2 vạch xuất phát.  - Nhạc .  - Sân chạy bằng phẳng | Trang phục gọn gàng dễ vận động, tâm thế thoải mái |

**III. Tiến trình hoạt động**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1. ổn định (1-2p)**  Xin chào mừng các bạn lớp 5 tuổi C đến với buổi học thể dục ngày hôm nay.  - Để chuẩn bị sẵn sàng cho buổi học vận động ngày hôm nay thìcơ thể chúng mình cần phải như thế nào?  - Vậy muốn có cơ thể khỏe mạnh thì chúng mình phải làm gì?  **\* Khởi động.**  -  Cho trẻ đi  vòng tròn theo nhạc , kết hợp các kiểng chân, gót chân, chạy chậm, chạy nhanh về đứng thành hàng ngang để tập.  **2. Trọng động: (20-25p)**  **\* Bài tập phát triển chung:**  - Cho trẻ di chuyển đội hình về 3 hàng ngang tập bài tập phát triển chung.  - Tập với bài: ‘con cào cào”  - ĐT1: Tay: Hai tay đưa chếch 2 bên                                                      CB- 2l 8n            1                2               3 4  - ĐT Bụng: 1 tay chống hông, 1 tay đưa qua đầu  ***Description: C:\Users\DINHHI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.687\62.jpg         Description: C:\Users\DINHHI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.512\27.jpg***       CB- 2l 8n 1              2        3         4  - ĐT Chân: 2 tay đưa sang ngang rồi đưa về phía trước, chân khuỵu gối             Description: C:\Users\DINHHI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.013\14.jpg        Description: C:\Users\DINHHI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa1.498\35.jpg         Description: C:\Users\DINHHI~1\AppData\Local\Temp\Rar$DIa0.013\14.jpg    CB- 2l 4n       1                 2                3 4  - Động tác  nhảy bật bằng 2 chân                                     CB- 2l 4n 1                2                3       4  - Cô nhận xét bài tập của lớp.  ***\** VĐCB: “ Chạy chậm liên tục 150m không hạn chế thời gian”**  ***-*** Cho trẻ xếp theo đội hình 2 hàng  X X X X X X X X X X X X X  **-------------------------------------------**  X X X X X X X X X X X X X  - Cô giới thiệu tên bài tập  - Trẻ đứng thành hai hàng ngang quan sát cô thực hiện.  + Cô làm mẫu lần 1: Không giải thích  + Cô làm mẫu lần 2: Giải thích  - TTCB đứng thẳng hai tay thả xuôi. Khi có hiệu lệnh “chạy”. Mắt cô nhìn thẳng,đầu không cúi, tay vung tự nhiên và chạy nhanh về phía cờ đích cô đừng lại đi về cuối hàng đứng.  + Lần 3: Mời 1-2 trẻ lên tập mẫu  **\* Trẻ thực hiện:**  Trẻ đứng 2 hàng dọc để thực hiện:  - Lần 1: 2 trẻ/lượt.  Lần 2: Hai hàng trẻ quay vào nhau đối diện thực hiện liên tục.  - Khi trẻ thực hiện cô bao quát hướng dẫn sửa sai cho trẻ  - Động viên khuyến khích trẻ thực hiện tốt.  \*Củng cố - Giáo dục: Cô hỏi lại trẻ tên vận động?  - Giáo dục trẻ ngoan tích cực tham gia tập luyện để có sức khỏe tốt để học tập và vui chơi.  \* **Trò chơi vận động: Đá bóng vào gôn**   Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi, luật chơi  - Cho trẻ chơi 2-3 lần.  - Cô nhận xét sau khi chơi.  **2.3.  Hồi tĩnh:**  - Cho trẻ hát kết hợp làm động tác nhẹ nhàng theo giai điệu bài hát  **3. Kết thúc**: (**2-3 phút**)  - Nhận xét tuyên dương | - Hưởng ứng cùng cô  - Trẻ trả lời  - Trẻ thực hiện  - trẻ về hàng     * Trẻ tập * Trẻ tập   - trẻ tập  - trẻ tập  - trẻ tập   * Trẻ về hàng   - Trẻ trả lời   * Quan sát * Lắng nghe * Trẻ thực hiện * Trẻ thực hiện * Trẻ lắng nghe   - Trẻ nghe cô phổ biến cách chơi và luật chơi trò chơi  - Trẻ vận động nhẹ nhàng  - Lắng nghe |

**\* HOẠT ĐỘNG  Ở CÁC GÓC**

**- Góc đóng vai**: Cửa hàng hải sản, nấu ăn.

**- Góc nghệ thuật**: Hát các bài hát về chủ đề.

Vẽ, nặn, cắt, xe dán, làm các con vật sống dưới nước từ nguyên vật liệu.

**\* Góc khoa học và toán:** Tách - gộp các đối tượng trong phạm vi 9. Tìm đúng số lượng. Trẻ gọi tên, phân loại, đếm số lượng con vật nuôi trong gia đình

**- Góc sách truyện:** Đọc thơ, xem truyện tranh, kể chuyện theo tranh....

**- Góc xây dựng :** Xây ao cá , lắp ghép các kiểu chuồng trại

**\* CHƠI NGOÀI TRỜI**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Hoạt động có mục đích**  **\* QS con cua**  **2. Trò chơi vận động**  **Mèo đuổi chuột**  **3. Chơi tự do**  **4. kết thúc** | - Cô cho trẻ xúm xít quanh côtrò chuyện  + Hôm nay lớp chúng mình có bạn nào bị ốm không?  + Có bạn nào bị đau chân đau tay không?  + Cô cho trẻ chỉnh chu lại trang phục.  Cô có điều thú vị muốn chúng mình khám phá và tìm hiểu đấy, chúng mình có muốn tham gia không nào?  - Vừa đi cho trẻ vừa hát bài hát đi chơi ra địa điểm quan sát.  Cô đọc câu đố: “ Con gì tám cảng 2 càng                       Chẳng đi mà lại bò ngang cả ngày”                                                           ( Là con gì? )  - Cô đưa con cua ra cho trẻ  quan sát.  - Đây là con gì?  - Con Cua có đặc điểm gì? (Màu sắc, hình dáng, các bộ phận....)  - Các con nhìn xem Cua có mấy chân? Các chân của nó ntn?  - Trên mình Cua có gì? (Có mai)  - Cua bò ntn?  - Cua có ích lợi gì đối với đời sống con người?  - Các con đã được ăn món gì chế biến từ con Cua?  \* Giáo dục trẻ: Cua có nhiều lợi ích đối với con người như cung cấp rất nhiều chất đạm và can xi cho cơ thể vì vậy các con không được vứt giấy rác xuống ao, hồ, sông để bảo vệ nguồn nước tránh ô nhiễm môi trường để Cua mau lớn và cung cấp thực phẩm cho con người.  **Giáo dục:** - Giáo dục trẻ biết chăm sóc các con vật  - Cô cho trẻ nhắc lại tên trò chơi, luật chơi,  cách chơi.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần  - Giáo dục trẻ biết chơi cùng bạn  \* Cô chuẩn bị một số nguyên vật liệu cho trẻ chơi  Cô còn nhiều trò chơi nữa như: Ở khu vực này có vòng, còn ở khu vực kia có phấn, đu quay...Bây giờ ai thích chơi ở khu vực nào thì về khu vực đó chơi  - Cô giới hạn khu vực chơi gần nhau để dễ bao quát trẻ  - Khi trẻ chơi cô bao quát chú ý theo dõi để đảm bảo an toàn cho trẻ. Cô cùng chơi với trẻ.  \* Kết thúc: Cô tập trung trẻ, cho trẻ đi rửa tay, xếp hàng, điểm lại sĩ số, cho trẻ vào lớp. |

**\* HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**1.- Giao lưu khối “ trò chơi: Bịt mắt bắt vịt”**

+ Cô giới thiệu nội dung của buổi giao lưu

+ Cô giới thiệu động tác và làm mẫu cho trẻ thực hiện.

**2.- Chơi theo ý thích.**

**-** cho trẻ chơi ở các góc trẻ thích

**3. Vệ sinh – trả trẻ**

**ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY**

**kỹ năng:**

**Kiến thức:**

**BPKP**:

***Thứ 4 ngày 26 tháng 02 năm 2025***

**\*. ĐÓN TRẺ, CHƠI TỰ CHỌN, THỂ DỤC SÁNG**

- Cô đến sớm vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ. Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động, nhắc trẻ chào hỏi, cất đồ dùng đúng nơi quy định

Trẻ chơi theo ý thích

- TDS': Tập theo nhạc chủ đề bài: “cá vàng bơi”

- Điểm danh trên hệ thống phần mềm

**\*. HOẠT ĐỘNG HỌC**

**Lĩnh vực phát triển nhận thức**

**LQVT.**

**Đếm đến 9, nhận biết nhóm có số lượng 9.**

**Nhận biết số 9**

**I.  Mục đích yêu cầu**

**1. Kiến thức**

- Trẻ biết đếm đến 9, nhận biết nhóm có số lượng là 9, nhận biết số 9.

- Biết tạo nhóm có số lượng là 9.

- Củng cố chữ số và số lượng trong phạm vi 9.

**2. Kỹ năng**

- Luyện kỹ năng đếm đến 9, tạo nhóm có số lượng 9.

- Luyện kỹ năng xếp từ trái sang phải, kỹ năng xếp tương ứng 1-1

- Củng cố kỹ năng so sánh nhiều hơn- ít hơn giữa 2 nhóm đối tượng.

- Phát triển khả năng quan sát và ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

**3. Thái độ**

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào hoạt động.

- Trẻ có ý thức tổ chức kỷ luật, phối hợp cất dọn đồ dùng gọn gàng.

**II . Chuẩn bị**

|  |  |
| --- | --- |
| **Đồ dùng của cô:** | **Đồ dùng của trẻ:** |
| * Giáo án powerpoint * Trò chơi ô cửa bí mật * Một số con vật xung quanh lớp có số lượng là 9 ( 9 con lợn, 9 con bò ) * 2 bảng bìa gắn các con vật ( chơi trò chơi ) * Vòng tròn số 8 và vòng tròn số 9 * Bảng cài, que chỉ * Thẻ số từ 1 đến 9 | - Mỗi trẻ một bảng bìa, một rổ có 9 thẻ con cá, 9 thẻ hồ nước.  - thẻ số 1 đến 9  - 2 thẻ số 9 |

**III . Tiến trình hoạt động**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1: Gây hứng thú: (1-2p)**    Cô cho trẻ hát bài “ Cá vàng bơi”.  - Trò chuyện về chủ đề:  **2: Bài mới:**  ***\* Ôn luyện nhận biết nhóm có số lượng 1 – 8***  ***( 3 - 5P)***  - Cô cho trẻ tham quan trang trại chăn nuôi của các chú bộ đội.  - Cho trẻ kể tên các con vật có trong trang trại.  - Mời trẻ lên đếm số lượng các con vật và đặt chữ số tương ứng. ( mời cả lớp đếm lại )  - Cô cho trẻ đọc bài đồng dao “ Mèo đi câu cá ” về ngồi hình vòng cung.  \* **2. Dạy trẻ đếm đến 9, tạo nhóm có 9 đối tượng, nhận biết chữ số 9.**  - Chú bộ đội đã tặng cho lớp mình rất nhiều con cá. Mời 1 bạn lên gắn tất cả số cá lên bảng cho cả lớp mình xem.  - Cô mời 1 trẻ lên gắn 8 cáo hồ nước lên bảng. Xếp tương ứng dưới mỗi con cá là một cái hồ nước. ( xếp tương ứng 1 - 1)   + Các con đếm xem có bao nhiêu con cá?   + Nhóm hồ nước và nhóm con cá như thế nào ?   + Nhóm  nào có số lượng nhiều hơn  và nhiều hơn mấy ?  + Nhóm nào có số lượng  ít  hơn và ít hơn mấy?  + Vì sao các con biết ?  + Muốn cho nhóm hồ nước bằng nhóm con cá  thì các con phải làm thế nào ?  - Cô mời 1 trẻ lên gắn thêm vào 1 chú hồ nước.  ( cho trẻ đếm số lượng hồ nước )  + 8 hồ nước thêm 1 hồ nước là mấy hồ nước ?  - Cô chính xác hóa: 8 thêm 1 là 9. ( cho trẻ nhắc lại )  - Cô cho cả lớp đếm, tổ, nhóm , cá nhân.  - Cho trẻ đếm lại 2 con các và hồ nước  + Nhóm con các và hồ nước như thế nào với nhau ? và cùng bằng mấy ?  - Để biểu thị số lượng con các và số lượng hồ nước, chúng ta đặt chữ số mấy ?  - Cô giới thiệu chữ số 9 :  - Mời cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân phát âm.  - Mời trẻ lên sờ chữ số 9 và nói xem số 9 gồm những nét gì?  ( số 9 gồm 1 nét cong tròn khép kín và 1 nét móc ngược)   - Điều gì sẽ xảy ra khi cô đặt ngược số 9 ?  - Để biểu thị nhóm 9 hồ nước, 9 con cá ta đặt chữ số mấy ? ( mời trẻ lên đặt số )  -  Cô cho trẻ đếm lại nhóm con cá và hồ nước.  - Mời 1 trẻ  lên cất chữ số 9.  - Cô mời 1 trẻ khác lên cất đi nhóm hồ nước, nhóm con cá  - Trẻ vừa cất vừa đếm.  **3. Luyện tập :**  **a/ Trò chơi luyện tập:**  **-**Vừa rồi cô cho các con đến đến 9, tạo nhóm có 9 đối tượng  và nhận biết chữ số 9.  - Cho trẻ đọc bài đồng dao “Đi chợ” đi lấy rổ đồ dùng.  + Đi chợ các con  mua được những gì ?  - Các con hãy xếp tất cả các chú mèo ra.  - Đố các  mèo thích ăn gì ?  - Các con hãy xếp 8 con cá ra. Xếp tương ứng dưới mỗi chú mèo là 1 con cá.  ( Trẻ đếm số cá)  + Thế nhóm mèo và nhóm cá như thế nào với nhau ?  + Nhóm  nào nhiều hơn ? nhiều hơn mấy ?  + Nhóm  nào ít  hơn ? ít hơn mấy? Vì sao  ?  + Muốn nhóm cá bằng nhóm  mèo  thì các con phải làm gì ?  - Cho trẻ xếp thêm 1 con cá.  - Cho cả lớp đếm lại số lượng cá.  + Vậy 8 con cá thêm 1 con cá  là mấy ?  +  8 thêm 1 là mấy ?  + Bây giờ nhóm mèo và nhóm cá như thế nào với nhau ?  - Cho trẻ đếm lại nhóm mèo và nhóm cá.  - Để biểu thị số lượng mèo thì ta chọn thẻ số mấy ?  - Để biểu thị số lượng cá thì ta chọn thẻ số mấy?  - Cho trẻ cất thẻ số và tất cả các con cá, con mèo vào rổ ( trẻ vừa cất vừa đếm).  **\* Liên lệ thực tế**: Cô cho trẻ tìm và phát hiện xung quanh lớp  đồ chơi nào có số lượng là 9 đếm và đặt chữ số tương ứng .  **b/Trò chơi vận động:**“**Về đúng môi trường sống”.**   - Cách chơi: Cho trẻ chia thành 2 đội (mỗi đội 9 bạn chơi).  + Lần thứ nhất: Đội 1 dán những con vật thuộc nhóm gia cầm. Đội 2 dán những con vật thuộc nhóm gia xúc theo số lượng yêu cầu của cô.  + Lần thứ hai: Đội 1 dán những con vật đẻ con. Đội 2 dán những con vật đẻ trứng.  - Luật chơi : Mỗi bạn chỉ dán 1 con vật lên bảng, đội nào dán nhanh đúng đội đó chiến thắng.  - Cho trẻ chơi 2 lần.  \* Củng cố:  **Hoạt động 3 : Kết thúc hoạt động**   - Nhận xét – tuyên dương.   - Cho trẻ  bài “Ai cũng yêu chú mèo” và nghỉ.  **3. Kết thúc: (1-2p)**  Hôm nay các con được đếm và nhận biết một số mới đó là số mấy?  - Và hôm nay các con được học và được chơi với nhóm đồ vật đó là gì?  - Nghề nào thường trồng cây xanh nhỉ?  *- Giáo dục*: À cây xanh thường thấy ở trong nông nghiệp các bác nông dân sẽ là những người trồng các cây xanh, cây hoa màu để phục vụ lương thực cũng như cây xanh cho bóng mát cho cảnh đẹp cho chúng ta đây, vì vậy chúng mình phải biết yêu quý các cô bác nông dân các con nhớ chưa?  - Hoạt động chuyển tiếp. | - xúm xít quanh cô   - hát cùng cô    - trẻ trả lời   - Trẻ lắng nghe    - Vâng ạ  - Trẻ tham gia chơi, đếm  từ 1 đến 6.        - Trẻ làm động tác theo cô.       - Trẻ lấy đồ dùng và về chỗ     * Trẻ trả lời      * Trẻ xếp cây * Trẻ xếp chậu          * Trẻ đếm      * Trẻ trả lời       - Trẻ trả lời       - Trẻ trả lời    - trẻ trả lời  - Trẻ đếm  - Trẻ trả lời    - trẻ nhắc lại    - Trẻ trả lời    - Trẻ trả lời  - Trẻ trả lời  - trẻ nhận xét    - lắng nghe  - trẻ thực hiện      - Trẻ trả lời    - Trẻ trả lời    - Trẻ trả lời    - Trẻ trả lời    - trẻ trả lời    - chú ý     * Trẻ trả lời         - trẻ trả lời   * Chú ý * Lắng nghe * Lắng nghe   Trẻ lời   * Trẻ trả lời * Lắng nghe * Trẻ chuyển hoạt động |

**\* CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

**- Góc đóng vai**: Cửa hàng hải sản, nấu ăn.

**- Góc nghệ thuật**: Hát các bài hát về chủ đề.

Vẽ, nặn, cắt, xe dán, làm các con vật sống dưới nước từ nguyên vật liệu.

**\* Góc khoa học và toán:** Tách - gộp các đối tượng trong phạm vi 9. Tìm đúng số lượng. Trẻ gọi tên, phân loại, đếm số lượng con vật nuôi trong gia đình

**- Góc sách truyện:** Đọc thơ, xem truyện tranh, kể chuyện theo tranh....

**- Góc xây dựng :** Xây ao cá , lắp ghép các kiểu chuồng trại

**\*.  CHƠI  NGOÀI TRỜI**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Hoạt động có mục đích**  Quan sát con cá  **2. Trò chơi vận động**  **3. Chơi tự do**  **4. Kết thúc** | **Hoạt động 1: ổn định – tập trung trẻ.** - Cô cho trẻ hát bài hát: “ cá vàng bơi ”. + Bài hát các con vừa hát có tên là gì? + Hôm nay, cô thấy bầu trời rất trong xanh và thoáng mát, các con cùng cô dạo chơi ngoài trời trên sân trường nhé! + Trước khi đi dạo chơi ngoài trời chúng ta sẽ phải làm gì? “cô nhắc trẻ chỉnh lại quần áo, thay giày dép, đi ra sân phải đi theo hàng lối, không xô đẩy bạn và chạy lung tung”. + Cô cho trẻ tập trung đi ra sân trường, vừa đi vừa hát bài hát: “ cá vàng bơi”. **Hoạt động 2: Tổ chức hoạt động chơi ngoài trời** **1. Quan sát cá vàng.** - Các con ơi! hãy đoán xem chiếc hộp này có gì bên trong ? - Để biết trong hộp có gì, các con hãy giải câu đố:  *Sống ở dưới nước Màu vàng óng mượt Có vẩy, có vây Suốt ngày bơi lội*  Đố là con gì? ( con cá vàng) - Cô mở hộp, cho trẻ quan sát cá vàng: + Các con hãy cùng gọi và chào bạn cá vàng nào. + Các con đã quan sát cá vàng , cá vàng có những đặc điểm gì? + Cô đố các con biết cá thở bằng gì? + Môi trường sống của cá vàng ở đâu? + Các con hãy thử tưởng tượng xem nếu không có nước cá vàng sẽ như thế nào? - Bạn nào biết cá vàng thích ăn gì? - Chúng ta nuôi cá vàng để làm gì? ***Cô giáo dục*** : cá vàng nuôi làm cảnh cho đẹp, nhà bạn nào nuôi cá vàng thì giúp ba mẹ cho cá ăn hằng ngày, không vớt cá lên chơi đùa vì không có nước cá sẽ chết đấy,các con hãy nhắc nhở người lớn phải luôn vệ sinh bể cá ,thay nước thường xuyên nhé!  **\* Thả đỉa ba ba**  - Cô nêu luật chơi, cách chơi  - Hướng dẫn trẻ chơi  **\* Tổ chức cho trẻ chơi ở sân trường:**  Cô còn nhiều trò chơi nữa như: Ở khu vực này có vòng, còn ở khu vực kia có phấn, đu quay...Bây giờ ai thích chơi ở khu vực nào thì về khu vực đó chơi  - Cô giới hạn khu vực chơi gần nhau để dễ bao quát trẻ  - Khi trẻ chơi cô bao quát chú ý theo dõi để đảm bảo an toàn cho trẻ. Cô cùng chơi với trẻ.  **\* Kết thúc:** Cô tập trung trẻ, cho trẻ đi rửa tay, xếp hàng, điểm lại sĩ số, cho trẻ vào lớp. |

**\*. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**1- Thực hiện vào vở thủ công. (Trang 10 )**

- Cô cho trẻ kê bàn ghế

- cho trẻ lấy vở tập và bút chì bút màu về chỗ ngồi.

- Cô hướng dẫn cách thực hiện

- Cho trẻ thực hành cô bao quát giúp đỡ trẻ.

- Trưng bày sản phẩm

- Nhận xét tuyên dương

**2. Chơi theo ý thích**

**3. Vệ sinh – trả trẻ**

**\*. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY**

- **KT**:

- **BPKP**:

***Thứ 5 ngày 27 tháng 02  năm 2025***

**\*. ĐÓN TRẺ, CHƠI TỰ CHỌN, THỂ DỤC SÁNG**

- Cô đến sớm vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ. Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động, nhắc trẻ chào hỏi, cất đồ dùng đúng nơi quy định

Trẻ chơi theo ý thích

- TDS': Tập theo nhạc chủ đề bài: “ cá vàng bơi”

- Điểm danh trên hệ thống phần mềm**.**

**HOẠT ĐỘNG HỌC**

**Lĩnh vực phát triển nhận thức**

**THƠ**

**Nàng tiên ốc**

*(Phan Thị Thanh Nhàn)*

**I. Mục đích -Yêu cầu**

**1.  Kiến thức:**

- Trẻ biết tên bài thơ, hiểu nội dung bài thơ, đọc thuộc thơ.

**2. Kỹ năng:**

- Rèn kỹ năng nghe, đọc diễn cảm bài thơ.

- Trẻ biết trả lời câu hỏi rõ ràng, mạch lạc.

**3. Thái độ:**

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động

-  Giáo dục trẻ chăm ngoan nghe lời ông bà bố mẹ, ăn ở hiền lành sẽ được mọi người yêu quý.

- Trẻ biết giữ vệ sinh môi trường, không vứt giấy rác xuống ao hồ, sông suối....

**II. Chuẩn bị**

|  |  |
| --- | --- |
| **Chuẩn bị của cô** | **Chuẩn bị cho trẻ** |
| Bài giảng điện tử .  - Bài thơ, bài hát của chủ đề . | Tâm thế thoải mái |

**III. Tổ chức hoạt động.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1: Gây hứng thú:**  - Cô và trẻ hát “ Cá vàng bơi”  - Cm vừa hát bài gì?  - Bài hát nói về những con vật gì?  - Các con vật sống đó ở đâu ?  - Cô trò chuyện về nội dung bài hát.  **2: Nội dung**  **HĐ1.Giới thiệu đọc mẫu:**  - Cô dẫn dắt giới thiệu bài thơ “Nàng tiên ốc”của nhà thơ: “*Phan Thị Thanh Nhàn”*  *- Đọc lần 1 cho trẻ nghe*  - Cô vừa đọc bài thơ gì? Của ai?  *- Đọc lần 2 với hình ảnh minh họa.*  - Cô mời cả lớp đọc thơ 1– 2 lần  - Cô nhận xét, sửa sai cho trẻ (Nếu có)  **HĐ2 : Giúp trẻ hiểu tác phẩm:**  +  Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ có tên là gì? Bài thơ của tác giả nào?  +  Bài thơ kể về cuộc đời của ai? Bà già làm nghề gì?  +  Bà bắt được con gì? Con ốc đó như thế nào?  +  Bà đem ốc về làm gì? Và điều gì đã xảy ra với con ốc?  +  Ai đã bước ra từ chum nước?  + Bà già đã làm gì khi thấy nàng Tiên bước ra  + Từ đó 2 mẹ con sống với nhau như thế nào?  **Giải thích từ khó:**  *+ Biêng biếc xanh*: màu xanh bóng sáng rất là đẹp.  *+ Chum:* Dụng cụ đựng  nước  *+ Tinh tươm*: Ngăn nắp, gọn gàng  *+ Rình*: Núp ở một nơi quan sát mọi việc không cho người khác biết  *+ Bí mật:* Làm việc gì đố không để ai biết  - Cô chốt lại nội dung bài thơ và giáo dục trẻ.  *Nội dung bài thơ*: Kể về cuộc đời của một bà già nghèo làm nghề mò cua bắt ốc. Một hôm bà bắt được một con ốc rất đẹp, bà thương đem về nhà nuôi. Không ngờ đó là một nàng tiên hóa thân. Nàng tiên đả giúp bà làm việc nhà. Bà già đả phát hiện và đập vỡ vỏ ốc không cho nàng tiên đi và 2 mẹ con từ đó sống hạnh phúc bên nhau.  *Giáo dục trẻ:* Giáo dục trẻ yêu quý động vật, chăm sóc và bảo vệ chúng.  **HĐ3: Dạy trẻ đọc thơ:**  - Cho trẻ đọc cùng cô 2 - 3 lần.  - Đọc thi đua theo tổ. Cô chú ý sửa sai.  - Cho nhóm, cá nhân trẻ lên đọc.  - Đọc theo hiệu lệnh ( To nhỏ, đọc nối câu )  **HĐ4: Trò chơi “Ai nhanh hơn”**  - Cô chia lớp thành 2 đội, đứng sát vạch xuất phát. Khi có hiệu lệnh thì lần lượt thành viên của 2 đội sẽ phải bật nhảy qua 3 vòng để lên bắt ốc bỏ vào giỏ của đội mình, sau đó đứng về cuối hàng, thời gian là 1 bản nhạc. Đội nào bắt  được nhiều ốc  thì đội đó dành chiến thắng. Mỗi lần nhảy lên, mỗi bạn chỉ được bắt 1 con ốc.  - Cô bao quát, nhận xét, tuyên bố đội thắng cuộc.  *- Cô hỏi lại trẻ:*  + Hôm nay chúng mình được đọc bài thơ gì? Của tác giả nào?  - Cô mời cả lớp đọc lại bài thơ 1 lần.  - Qua bài thơ chương trình muốn gửi tới các bạn nhỏ một thông điệp: Hãy chăm ngoan, học giỏi, biết yêu quý, và  chăm sóc cho các con vật.  **3\* Kết thúc:**  Đọc thơ nàng tiên ốc ra chơi. | - Hát bài trò chuyện cùng cô  - Trẻ trả lời.        - Nghe cô giới thiệu.    - Trẻ trả lời.  - Nghe và xem tranh.   - trẻ đọc cùng cô  - Trẻ trả lời.  - Trẻ kể.  - Trả lời     - Trẻ trả lời  - Trẻ trả lời      - Lắng nghe  - Nghe cô kđ và gd    - Đọc thơ.  - Tổ luân phiên đọc.  - Nhóm, cá nhân đọc.  - Đọc theo hiệu lệnh.    -  - trẻ chơi trò chơi      - Đọc thơ ra chơi   * Chú ý * Trẻ trả lời * Lắng nghe   - Trẻ đọc và đi ra ngoài |

**\* CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

**- Góc đóng vai**: Cửa hàng hải sản, nấu ăn.

**- Góc nghệ thuật**: Hát các bài hát về chủ đề.

Vẽ, nặn, cắt, xe dán, làm các con vật sống dưới nước từ nguyên vật liệu.

**\* Góc khoa học và toán:** Tách - gộp các đối tượng trong phạm vi 9. Tìm đúng số lượng. Trẻ gọi tên, phân loại, đếm số lượng con vật nuôi trong gia đình

**- Góc sách truyện:** Đọc thơ, xem truyện tranh, kể chuyện theo tranh....

**- Góc xây dựng :** Xây ao cá , lắp ghép các kiểu chuồng trại

**\* .  CHƠI  NGOÀI TRỜI**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Hoạt động có mục đích**  **Dạo chơi làm vệ sinh môi trường**  **2. Trò chơi vận động**  **3. Chơi tự do**  **4. kết thúc** | **\* Gây hứng thú:**  - Cô cho trẻ xúm xít quanh côtrò chuyện  + Hôm nay lớp chúng mình có bạn nào bị ốm không?  + Có bạn nào bị đau chân đau tay không?  + Cô cho trẻ chỉnh chu lại trang phục.  **\* HĐCMĐ: Dạo chơi làm vệ sinh môi trường**  - Cô cho trẻ vừa đi vừa hát bài “ Dạo quanh sân trường”  - Cô hỏi trẻ:  + Các con thấy thời tiết hôm nay như thế nào?  + Các con thấy trên sân có nhiều lá cây không?  + Có những lá cây gì?  + Các con có biết vì sao lá rụng không?  + Các con còn thấy trên sân có gì nữa?  + Để sân trường mình thêm sạch các con phải làm gì?  - Các con cùng cô nhặt lá cây, giấy rác bỏ vào thùng rác nhé!  - Sau khi nhặt xong cô hỏi trẻ:  + Các con thấy sân trường bây giờ thế nào?  => GD trẻ: Biết nhặt giấy rác bỏ vào đúng nơi quy định để bảo vệ môi trường.  **\*Trò chơi vận động: bắt chước tiếng kêu các con vật**  - Cô hướng dẫn cách chơi  - cho trẻ chơi 3-5 phút  - Cô bao quát trẻ chơi  **\* Chơi tự do:**Xích đu, cầu trượt  - Cô giới hạn vị trí và khu vực chơi cho trẻ. Xích đu, cầu trượt.  - Trong khi chơi chúng mình chơi như thế nào?  - Khi trẻ chơi cô quan sát theo dõi trẻ đảm bảo an toàn cho trẻ, có thể chơi cùng với trẻ.  - Kết thúc giờ chơi, cô dùng hiệu lệnh còi để tập trung trẻ và kiểm tra sĩ số  - Cô nhận xét chung giờ chơi của trẻ.  - Cho trẻ đi rửa chân tay xếp hàng vào lớp |

**\* HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**1. - Thực hiện vở chữ cái ( trang 22 – 24)**

- Cô cho trẻ lấy vở của mình về chỗ ngồi

- cô hướng dẫn bài tập

- cho trẻ thực hiện cô bao quát giúp đỡ trẻ làm bài tập

**2. Chơi theo ý thích**

- chơi ở các góc trong lớp

**3. Vệ sinh, trả trẻ**

**\*. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY**

**Kỹ năng**: -

**Kiến thức**:

**Biện pháp**:

***Thứ 6 ngày 28 tháng 02 năm 2025***

**\*. ĐÓN TRẺ, CHƠI TỰ CHỌN, THỂ DỤC SÁNG**

- Cô đến sớm vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ. Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các hoạt động, nhắc trẻ chào hỏi, cất đồ dùng đúng nơi quy định

Trẻ chơi theo ý thích

- TDS': Tập theo nhạc chủ đề bài: “cá vàng bơi

**\*. HOẠT ĐỘNG HỌC**

**Phát triển thẩm mỹ**

**Âm nhạc**

**VĐTTTC: Cá vàng bơi *( Hà Hải )***

**- NH: Cò lả ( *dân ca quan họ bắc ninh* )**

**TC: Khiêu vũ**

**I. Mục  đích yêu cầu:**

**1. Kiến thức:**

**-** Trẻ nhớ tên, thuộc bài hát “***cá vàng bơi***”, “ Cò lả”

- Biết vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát đúng lời đúng nhạc.

- Trẻ biết cách chơi trò chơi.

**2.** **Kỹ năng:**

 - Rèn kỹ năng ghi nhớ, nghe, phát triển tai nghe âm nhạc của trẻ

- Rèn kỹ năng hát đúng lời, đúng nhịp.

- Rèn kỹ năng vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát “*cá vàng bơi”*

**3.** **Thái độ:**

- Trẻ húng thú tham gia vào tiết học. Thích tham gia vào trò chơi.

- Giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ môi trường sống cho các con vật

**II. Chuẩn bị:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Chuẩn bị của cô** | **Chuẩn bị của trẻ** |
| -  Nhạc 2 bài hát “ Cá vàng bơi” và “cò lả”  - Máy tính, tivi  - Bình cá vàng/ video cá vàng bơi | Trang phục gọn gàng, sạch sẽ  - Dụng cụ âm nhạc: Phách tre, xắc xô, mõ dừa, trống...  - Ghế ngồi |

**III. Tiến trình hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của cô** | **Hoạt động của trẻ** |
| **1.** **Ổn địnhgây hứng thú*(2-3 phút)***  - Xúm xít xúm xít  -Tập trung trẻ, trò chuyện về chủ đề  - Chơi trò chơi “ Trời tối trời sáng”  - Các con xem trên đây cô có gì?  - Các con xem các chú cá nhỏ đang như thế nào?  - Nhìn các con cá này các con liên tưởng đến bài hát gì về con cá này không?  - Bài hát “ Cá vàng bơi” của nhạc sĩ Hà Hải sáng tác, bây giờ chúng mình hãy cùng nhau hát thạt to bài hát này nhé.  - Cô và trẻ cùng nhau hát.  **2. Nội dung (20 – 25p)**  **HĐ1. *Dạy trẻ vỗ tay theo tiết tấu chậm theo giai điệu bài hát “ Cá vàng bơi”***  *-* Chúng mình vừa hát bài hát “ *Cá vàng bơi*” rất là hay rồi, và để bài hát thêm hay và sôi nổi hơn thì chúng mình hãy cùng nhau vừa hát vừa kết hợ vỗ tay theo tiết tấu chậm giai điệu bài hát “*cá vàng bơi*” nhé.  - Cô làm mẫu:  + Lần 1: Cô vỗ tay kết hợp nhạc  + Lần 2: Cô vỗ tay không nhạc  - Các con cho cô biết vừa rồi cô thực hiện vận động gì? Vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm là như thế nào?  => Vỗ tay theo tiết tấu chậm là chúng mình vỗ tay 3 cái vào phách mạnh và ở ra vào phách nhẹ.  Với bài hát cá vàng bơi chúng mình vỗ tay bắt đầu vào từ “ Hai”  - Bây giờ chúng mình cũng cô vỗ tay tiết tấu chậm theo giai điệu bài hát này nhé.  ***HĐ2;* Trẻ thể hiện**  - Cô cho cả lớp vừa hát vừa vỗ tay theo nhịp 2-3 lần  - Từng nhóm lên biểu diễn kết hợp với 1 dụng cụ âm nhạc:  + Nhóm 1: Vỗ tay theo TTTC kết hợp với xắc xô  + Nhóm 2: Vỗ tay theo TTTC kết hợp với phách tre  + Nhóm 3: Vỗ tay theo TTTC kết hợp với bộ gõ  - Cá nhân trẻ lên biểu diễn  Trong quá trình trẻ thực hiện cô chú ý sửa sai và động viên trẻ.  *\* Củng cố:*  **=>** Vừa rồi chúng mình vận động bài hát cá vàng bơi rất giỏi, bài hát mang giai điệu vui tươi, nhí nhảnh. Nói về con cá vàng bơi tung tăng trong bể nước, ngoi lên lặn xuống để bắt bọ gậy làm cho nước thêm sạch trong.  **-** vậy các con có yêu quý cá vàng không?  - Yêu quý chú cá vàng thì hàng ngày chúng mình phải làm gì?  *\* Giáo dục trẻ*: Biết cá vàng nuôi làm cảnh hàng ngày biết chăm sóc và bảo vệ nguồn nước sạch cho cá mau lớn.  ***HĐ 2:* Nghe hát: “ cò lả” *dân ca quan họ bắc ninh***  *Cô hát cho trẻ nghe lần 1:* Không nhạc  - Hỏi trẻ tên bài hát? Tên tác giả?  - Hỏi trẻ giai điệu bài hát như thế nào?  - Bài hát nói về điều gì?   =) Đúng rồi đấy! Cô vừa hát cho các con nghe bài hát “ cò lả” dân ca quan họ bắc ninh đấy, bài hát mang giai điệu mượt mà, tình cảm)  - Bài hát nói về cuộc sống thanh bình của con người, những cánh cò bay lả, bay la trên đồng lúa mang lại vẻ đẹp của làng quê.   *- Cô hát cho trẻ nghe lần 2:* kết hợp với nhạc và giao lưu cùng trẻ.  *-> Giáo dục:*  **\* Trò chơi âm nhạc: Khiêu vũ**  -  Cách chơi: 2 trẻ thành 1 cặp, tay cầm vào tay nhau. Cô mở bản nhạc khiêu vũ có các giai điệu nhanh, chậm khác nhau. Nếu bản nhạc nhanh thì các con làm động tác khiêu vũ nhanh. Nếu bản nhạc chậm thì các con làm động tác khiêu vũ chậm.  - Trẻ chơi 1-2 lần  - Cô nhận xét trẻ chơi  **3. Kết thúc:**    ***1-2 phút***  Cô nhận xét tuyên dương trẻ | * Trẻ xúm xít * Chú ý   - Trẻ chơi trò chơi   * Trẻ trả lời     - Trẻ lắng nghe   * Trẻ hát   Trẻ lắng nghe  - Trẻ chú ý quan sát      - Trẻ trả lời  - Lắng nghe   * Chú ý lắng nghe   - cả lớp hát vận động  - Nhóm biểu diễn  - Từng nhóm biểu diễn   * Cá nhân biểu diễn * Lắng nghe * Trẻ trả lời * Lắng nghe * Trẻ trả lời * Lắng nghe      * Giao lưu cùng cô * Lắng nghe * Trẻ chơi * Lắng nghe * Lắng nghe |

**\* CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC**

**- Góc đóng vai**: Cửa hàng hải sản, nấu ăn.

**- Góc nghệ thuật**: Hát các bài hát về chủ đề.

Vẽ, nặn, cắt, xe dán, làm các con vật sống dưới nước từ nguyên vật liệu.

**\* Góc khoa học và toán:** Tách - gộp các đối tượng trong phạm vi 9. Tìm đúng số lượng. Trẻ gọi tên, phân loại, đếm số lượng con vật nuôi trong gia đình

**- Góc sách truyện:** Đọc thơ, xem truyện tranh, kể chuyện theo tranh....

**- Góc xây dựng :** Xây ao cá , lắp ghép các kiểu chuồng trại

**\* CHƠI  NGOÀI TRỜI HĐCMĐ:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Hoạt động có mục đích**  **Thí nghiệm vật chìm nổi**  **2. Trò chơi vận động**  **3. Chơi tự do**  **4. Kết thúc** | Trò chuyện dẫn dắt trẻ vào làm thí nghiệm chìm nổi.  - Để làm được thí nghiệm các con hãy cử ra 1 bạn ghi kết quả thí nghiệm của nhóm mình nhé.  - Thời gian làm thí nghiệm là 1 bản nhạc, hết thời gian các bạn nhóm trưởng của mỗi nhóm sẽ báo cáo kết quả của nhóm mình.  - Muốn biết điều gì sẽ xảy ra khi chúng mình thả những đồ vật này xuống nước cô mời chúng mình hãy về 2 nhóm và cùng nhau khám phá điều đó nhé!  - Cô cho trẻ làm thí nghiệm.  - Cô bao quát đến bên gợi hỏi trẻ  + Con vừa thả gì vào nước?  + Nó chìm hay nổi?  - Hết giờ 2 bạn nhóm trưởng báo cáo kết quả.  - Cô kiểm tra kết quả: Cô yêu cầu trẻ vớt những vật nổi, vật chìm theo yêu cầu của cô thả vào hộp nhựa trong 2 nhóm cùng quan sát.  - Các con ơi như vậy các con đã biết được xung quanh chúng ta có những vật khi thả vào nước thì nó sẽ nổi và có những vật sẽ chìm dưới nước.  - Vậy chúng mình có biết vì sao có vật lại nổi và vật lại chìm không?  => Đúng rồi đấy các con ạ. Những vật có trọng lượng nhẹ hơn nước thì nó sẽ nổi trên mặt nước, còn những vật có trọng lượng nặng hơn nước thì sẽ bị chìm đấy. – Vừa rồi cô thấy cả 2 nhóm đã rất xuất sắc hoàn thành thí nghiệm và đã đưa ra được những kết quả hoàn toàn chính xác xin chúc mừng 2 nhóm.  ***TCVĐ*: “ Bóng tròn to ”**  - Cô giới thiệu trò chơi:   - Cô gợi hỏi trẻ cách chơi, luật chơi  - Cô khái quát lại cách chơi và luật chơi cho trẻ nắm rõ sau đó cho trẻ chơi 2-3 lần  **Chơi tự do**  - Các con quan sát xem trên sân trường có những gì?  - Các con có muốn tham gia chơi với những đồ chơi đó không?  - Khi chơi các con phải như thế nào?  - Cô cho trẻ chơi theo ý thích của trẻ  Cô bao quát,đến các nhóm giúp đỡ, động viên trẻ chơi  - Cô tập trung trẻ lại, nhận xét, rút kinh nghiệm cho buổi chơi sau tốt hơn |

**\*. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**1. Vệ sinh nhóm lớp, vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân .**

- Cô cùng trẻ lau dọn đồ dùng đồ chơi

- Cho trẻ ra nhặt rác ở sân trường

**2. Nêu gương cuối tuần:**

- Cô chuẩn bị cờ, hoa bé ngoan

\* Cách tiến hành:- Cho trẻ hát bài “ Hoa bé ngoan”

- Hỏi trẻ bài hát nói lên điều gì?

- Cho trẻ nhắc lại các tiêu chuẩn bé ngoan

- Cô cho trẻ tự suy tôn

- Cho trẻ đạt tiêu chuẩn lên cắm cờ, trẻ nào chưa đạt cô khuyến khích động viên trẻ tuần sau cố gắng.

- Cô dựa vào số cờ trẻ đạt được trong tuần trẻ nào đạt từ 3 cờ trở lên cô thưởng hoa bé ngoan cho trẻ.

**3. vệ sinh cá nhân trẻ, trả trẻ**

**\*. ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY**

**KT:** –

**kỹ năng**:

**- BPKP: -**